

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16-01-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Bùi Thị Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 174/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị H; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là: Tổ dân phố L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng); vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là: Tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng); vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 12 năm 2024 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Mai Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T kết hôn với nhau do tự nguyện, được tổ chức lễ cưới theo phong tục, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Bản, huyện An Dương (nay là phường Đại Bản, quận Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng năm 2011. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2023 thì mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, xảy ra bạo lực gia đình và sống ly thân. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay tình cảm không còn, chị H yêu cầu được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị H và anh T có hai con là Nguyễn Mai Ngọc D sinh ngày 14/11/2011 và Nguyễn Mai Ngọc T sinh ngày 10/6/2020. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Mai Ngọc T, để cho anh T nuôi con Nguyễn Mai Ngọc D; không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Lời khai tại bản tự khai, bị đơn Nguyễn Văn T trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của chị H về hôn nhân, con chung, tài sản chung. Anh T đồng ý ly hôn chị H, đồng ý với quan điểm nuôi con của chị Trâm. Anh T không yêu cầu giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về thẩm quyền: Tại thời điểm thụ lý vụ án, nguyên đơn, bị đơn đều cư trú tại huyện An Dương nên Tòa án nhân dân huyện An Dương giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Tuy từ ngày 01/01/2025 có sự điều chỉnh địa giới hành chính, nơi cư trú của các đương sự không còn trực thuộc quận An Dương nhưng không làm thay đổi thẩm quyền giải quyết, xét xử vụ án và Tòa án nhân dân quận An Dương vẫn tiếp tục giải quyết vụ án.

[2] Về tố tụng:

[2.1] Việc vắng mặt của đương sự: Các bên đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2.2] Việc tham gia của Viện kiểm sát: Vụ án này Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, không có đối tượng thuộc diện Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 của BLTTDS nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của Viện kiểm sát.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh T được Ủy ban nhân dân xã Đại Bản, huyện An Dương (nay là phường Đại Bản, quận Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng cấp Giấy đăng ký kết hôn số 90 ngày 08/6/2011 nên hợp pháp. Việc các bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất ly hôn là tự nguyện, đã thỏa mãn căn cứ cho ly hôn quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị H và anh T có con chung như trình bày ở trên là đúng. Việc các bên thỏa thuận để cho chị H trực tiếp nuôi con Nguyễn Mai Ngọc Trâm, để cho anh T nuôi con Nguyễn Mai Ngọc Diệp là tự nguyện, bảo đảm được lợi ích toàn diện của con nên chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên không yêu cầu nên không giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 21, 147 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Mai Thị H và anh Nguyễn Văn T.

Về nuôi con chung: Giao con Nguyễn Mai Ngọc T sinh ngày 10/6/2020 cho chị Mai Thị H trực tiếp nuôi; giao con Nguyễn Mai Ngọc D sinh ngày 14/11/2011 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi. Các bên được quyền nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu nên không giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận An Dương biên lai số 8627 ngày 09/12/2024. Chị Mai Thị H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận An Dương;
- Chi cục THADS h. An Dương;
- UBND phường Đại Bân, quận Hồng Bàng;
- (Cơ quan cấp ĐKKH số 90/2011);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

